**Mẫu số 11**

|  |  |
| --- | --- |
| **https://thuvienphapluat.vn/doc2htm/00367664_files/image001.jpg** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| *........., ngày…tháng…năm......* |

|  |  |
| --- | --- |
| **VĂN BẢN THÔNG BÁO VIỆC KÊ BIÊN TÀI SẢN ĐỂ THI HÀNH ÁN***(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2018/TT-BTP ngày 20/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)****Kính gửi:* Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại………………………………..** | **PHẦN GHI CỦA TRUNG TÂM ĐĂNG KÝ** |
| Số tiếp nhận:Thời điểm tiếp nhận: *\_ \_ giờ\_ \_ phút, ngày \_ \_ \_ /\_ \_ \_ /\_ \_ \_*Người tiếp nhận *(ký và ghi rõ họ, tên)*: |

|  |
| --- |
| **1. Thông tin chung** |
| 1.1. Người thông báo |
| □ Chấp hành viên | □ Thừa phát lại |
| 1.2. Mã số sử dụng CSDL về biện pháp bảo đảm (nếu có):………………………………………… |
| 1.3. Nhận văn bản thông báo | □ Trực tiếp tại cơ quan đăng ký, hoặc |
| □ Qua đường bưu điện *(ghi tên và địa chỉ người nhận)*:……...... |
| □ Phương thức khác *(sau khi thỏa thuận với cơ quan đăng ký)*:…………. |
| 1.4. Người để cơ quan đăng ký liên hệ khi cần thiết: |
| Họ và tên:……………………… | Số điện thoại:…………………… | Thư điện tử:……………………. |
| **2. Người phải thi hành án**Tên đầy đủ *(viết chữ IN HOA)(\*)*………………………………………………………………………Địa chỉ *(\*)*………………………………………………………………………………………………… |
| □ CMND/Căn cước công dân | □ Hộ chiếu | □ Số Thẻ thường trú |
| □ Mã số thuế |   |   |
| Số*(\*)* …………………………………………… do……………………… cấp ngày ……/……/……… |
| **3. Chấp hành viên**Tên đầy đủ *(viết chữ IN HOA)* *(\*)*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………Địa chỉ*(\*)*…………………………………………………………………………………………………. |
| **4. Mô tả tài sản kê biên***(\*)*4.1.Áp dụng đối với mọi loại tài sản kê biên…………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………. |
| 4.2. Mô tả tài sản kê biên là phương tiện giao thông cơ giới theo số khung của phương tiện (nếu kê khai tại điểm này thì không kê khai tại điểm 4.1):

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Loại phương tiện giao thông cơ giới; nhãn hiệu** | **Biển số** | **Số khung (\*)** | **Số máy** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |

 |
| **5. Quyết định kê biên** **(\*)**Số……………………………………… ký ngày ……………tháng …………….năm……………… |
| **6. Kèm theo văn bản thông báo gồm có:** | ***Người tiếp nhận kiểm tra*** |
| *Phụ lục số 01* | gồm ….trang | □ |
| *Phụ lục số 02* | gồm ….trang | □ |
| *Phụ lục số 03* | gồm ….trang | □ |
|  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|   | **CHẤP HÀNH VIÊN***Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)* |

**Mẫu số 11**

**HƯỚNG DẪN KÊ KHAI**

**1. Hướng dẫn chung**

a) Nội dung kê khai rõ ràng, không tẩy xóa.

b) Đối với phần kê khai mà có nhiều cách lựa chọn khác nhau thì đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng với nội dung lựa chọn.

c) Bắt buộc phải kê khai tại các mục đánh dấu (\*); không bắt buộc kê khai tại các mục còn lại.

d) Tại điểm 1.2: Nếu người gửi văn bản thông báo đã được cấp Mã số sử dụng cơ sở dữ liệu về đăng ký biện pháp bảo đảm thì phải kê khai Mã số sử dụng cơ sở dữ liệu về đăng ký biện pháp bảo đảm do Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm cấp.

đ) Tại điểm 1.3: Trong trường hợp người gửi văn bản thông báo không đánh dấu vào một trong ba ô vuông tại điểm này hoặc đánh dấu vào ô vuông “Qua đường bưu điện”, nhưng không kê khai về tên và địa chỉ người nhận thì kết quả đăng ký được trả trực tiếp tại cơ quan đăng ký.

**2. Kê khai tại mục 2 (người phải thi hành án)**

a) Việc kê khai tên, số giấy tờ xác định tư cách pháp lý (Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Mã số thuế...) của người phải thi hành án thực hiện theo hướng dẫn tại Điều.... Thông tư số ... ngày....

c) Trong trường hợp không còn chỗ để kê khai về người phải thi hành án thì sử dụng Phụ lục số 01 để tiếp tục kê khai.

**3. Kê khai tại mục 4 - Tài sản kê biên**

a) Trường hợp có nhiều tài sản kê biên khác nhau, nhưng có thể mô tả chung theo tính chất, đặc điểm của các tài sản đó thì người gửi văn bản thông báo có thể lựa chọn mô tả chung về những tài sản đó hoặc mô tả chi tiết về từng tài sản.

b) Đối với tài sản bảo đảm là phương tiện giao thông cơ giới:

- Trường hợp tài sản bảo đảm là phương tiện giao thông cơ giới có số khung là hàng hóa luân chuyển trong quá trình sản xuất, kinh doanh của người phải thi hành án, tài sản kê biên là phương tiện giao thông cơ giới không có số khung thì mô tả tại điểm 4.1 *(ví dụ: toàn bộ các phương tiện giao thông cơ giới tại Cửa hàng X)*

- Trường hợp tài sản kê biên là phương tiện giao thông cơ giới có số khung thì mô tả chi tiết về tài sản tại điểm 4.2.

c) Trường hợp tại điểm 4.1 không đủ để kê khai thì sử dụng Phụ lục số 02; trường hợp tại điểm 4.2 không đủ để kê khai thì sử dụng Phụ lục số 03 để tiếp tục kê khai.

**4. Kê khai tại mục 5:** Mỗi văn bản thông báo chỉ thực hiện thông báo cho một quyết định kê biên.